

Đồng Nai, ngày 27 tháng 10 năm 2026

Số: 1105 /QĐ-SYT

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ thuộc Công ty TNHH Viện Thẩm Mỹ Victoria

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-SYT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Đoàn thẩm định cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa; cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ thuộc Công ty TNHH Viện Thẩm Mỹ Victoria ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Đoàn thẩm định Sở Y tế và Báo cáo khắc phục ngày 17 tháng 10 năm 2026 của Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ thuộc Công ty TNHH Viện Thẩm Mỹ Victoria;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 2777/ĐNAI-GPHĐ đối với:

Tên cơ sở: Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ thuộc Công ty TNHH Viện Thẩm Mỹ Victoria

Hình thức tổ chức là: Phòng khám chuyên khoa

Địa chỉ: Số 42B, đường Tạ Uyên, khu phố Phước Thuận, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai

Thời gian làm việc hằng ngày: 09 giờ 00 - 13 giờ 00, 14 giờ 00 - 18 giờ 00 từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, Chủ Nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh:

Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thẩm mỹ thông thường và 34 kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại Thông tư 23/2024/TT-BYT (*Danh mục kỹ thuật chuyên môn kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai thực hiện đúng các quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế và trong phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt. Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn, không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật thì phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác phù hợp để điều trị.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục QLKCB - BHYT (để báo cáo);
- BGĐ Sở Y tế (để báo cáo);
- UBND phường Long Thành;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(BS. Lâm/10.2026)



GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Nguyên

**DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN THỰC HIỆN TẠI
PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ THUỘC CÔNG TY TNHH
VIỆN THẨM MỸ VICTORIA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2026 của
Giám đốc Sở Y tế thành phố Đồng Nai).*

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	1.53	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu
2	1.65	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Bóp bóng ambu qua mặt nạ
3	1.66	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Đặt nội khí quản
4	1.158	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản
5	28.1	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Cắt lọc - khâu vết thương da đầu mang tóc (<5cm)
6	28.2	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Cắt lọc - khâu vết thương vùng trán (<5cm)
7	28.33	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Xử lý vết thương phần mềm nông vùng mi mắt
8	28.34	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu da mi
9	28.36	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu cắt lọc vết thương mi
10	28.48	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị hở mi
11	28.110	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu vết thương vùng môi
12	28.132	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo hình sẹo bỏng môi
13	28.133	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình sẹo dính mép
14	28.134	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình nhân trung
15	28.161	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật khâu đơn giản vết thương vùng mặt cổ
16	28.162	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật vết thương phần mềm vùng hàm mặt không thiếu hồng tổ chức
17	28.163	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Cắt lọc tổ chức hoại tử hoặc cắt lọc vết thương đơn giản

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
18	28.414	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu gọn môi dày
19	28.418	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mí trên
20	28.419	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt da mí dưới cung mày
21	28.421	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình mắt hai mí
22	28.422	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật khâu tạo hình mắt hai mí
23	28.423	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy bông mỡ mí dưới
24	28.424	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mí dưới
25	28.426	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật treo cung mày trực tiếp
26	28.430	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng mũi bằng vật liệu độn nhân tạo
27	28.431	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng mũi bằng sụn tự thân (không lấy sụn sườn)
28	28.432	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu gọn cánh mũi
29	28.434	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh hình mũi gồ (kỹ thuật mài xương)
30	28.441	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật căng da mặt bán phần
31	28.447	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật căng da trán thái dương
32	28.491	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm Botulium điều trị nếp nhăn
33	28.492	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy xóa nếp nhăn
34	BS 28.5 19	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tạo má lúm đồng tiền

* Tổng số kỹ thuật chuyên môn được phê duyệt: 34 kỹ thuật.